

Con Thuyền Chén Đĩa

Quý Thử

Mỗi người có một thú tiêu khiển, trò chơi của chị Thuận là rửa chén bát đĩa muỗng... Phải ngồi xem chị ấy rửa hay nghe chị hướng dẫn cho cô Thu em gái của chị mới thấy, công việc rửa chén bát đĩa không giản dị. Sau bữa cơm, anh Nguyễn dẫn tôi lên nhà trên chuyện trò. Anh kể tiếp chuyện thời kháng chiến 9 năm chống Pháp. Hồi đó anh làm C trưởng (đại đội trưởng). Câu chuyện đang đến hồi hấp dẫn, đó là đoạn sau một trận đánh lớn ở miệt rừng Phan Thiết. Quân ta quân địch chưa kịp thu dọn chiến trường, cứu thương, mang xác đồng đội về, thì mấy con cọp đã làm trước chuyện đó. Xác ta xác Tây kể cả mấy người bị thương nặng nhẹ, chúng cũng dọn sạch. Anh kể rất chi tiết đoạn hấp dẫn này. Thế nhưng tôi vẫn không bị câu chuyện đầy tình tiết ly kỳ ấy hấp dẫn mà dán mắt xuống bếp, chỗ có cái vòi nước máy xem chị Thuận, hướng dẫn cô em gái kỹ thuật, lẫn nghệ thuật rửa chén. Thuận nói:

- Làm đàn bà con gái, mỗi khi nấu ăn xong phải bắc lên bếp ấm nước...

Thu không hiểu ý chị, nói:

- Nước sôi nấu từ sáng, pha trà, còn dư chế phích rồi. Nấu làm chi nữa?

Chị Thuận:

- Không phải có nước sôi rồi thì không nấu. Chị nói với ý khác. Còn than củi trong bếp phải biết tận dụng.

Nhà người ta vẫn nhốt than đỏ lại, làm thế cũng hao, chi bằng nấu ấm nước trưng chén đĩa lợi hơn.

Rồi chị nói qua những giai đoạn rửa:

- Trước tiên phải tráng qua một ít nước lạnh. Tráng qua thôi để dồn thức ăn thừa lại đổ vào thùng nước gạo, cho ông Tư hàng xóm xách về nuôi heo. Mình được cái tiếng giúp người, lại còn được cái đức cần kiệm, không phí hạt cơm là hạt ngọc của trời, sau này về làm dâu con người ta, không ai chê vào đâu được. Hôm nào thức ăn nhiều dầu mỡ phải rửa xà phòng thực kỹ...

Chị này miệng nói tay làm, cử chỉ gọn gàng, mấy cái chén đĩa kêu phát tiếng kêu kít kít trong đôi bàn tay, va chạm nhau lanh canh trong chậu nước. Trong chậu bọt xà phòng dấy lên rồi tan ra, từng khối bọt chạy vòng vèo trong chậu, trông như chiếc pháo chuột. Theo tôi thì mọi vật tới giai đoạn này đã quá sạch, song đối với chị Thuận chỉ mới bắt đầu. Phải còn qua hai giai đoạn nữa là rửa nước thường và trưng nước sôi. Đến đây mới được xem là xong việc rửa. Úp vào trạn, đem phơi. Phơi đối với chị cũng hết sức nhiều khê. Chị dặn Thu:

- Hôm nào trời âm u mà bọn trẻ con không đá bóng thì có thể đặt chén bát phơi dưới giàn hoa thiên lý nhà mình. Ngày nào nắng gắt mà bọn trẻ con ra sân chơi đá bóng, bụi bay mịt mù thì phơi ở sân sau, gần cây khế ngọt, nhưng cũng phải đậy diệm cẩn thận.

Tính kỹ lưỡng của người phụ nữ này khó ai sánh kịp. Cô Thu học bài học vỡ lòng về môn tề gia nội trợ này xem ra chẳng chút thích thú. Cô vô tình lấy năm ngón tay ướt sũng nước rửa chén xò ra làm lược, chải ngược mái tóc ngắn lòa xòa trước trán ra sau. Chị Thuận thét lên:

- A! Trời ơi cái con này! Tay chân ướt mềm xà phòng dầu mỡ, nước rửa chén lại bôi lên đầu? Vớ lại đã xong đâu? Còn rửa nồi niêu soong chảo úp lên giá, quét dọn nhà bếp. Tính bỏ đó cho ai, đi chơi hả?

Hình như chị Thuận thấy mình đã to tiếng với cô em gái trong khi nhà trên đang có khách. Chị hạ giọng:

- Toàn là khách đàn ông. Người ta đến coi mắt đó. Liệu mà làm lụng đi!

Cô Thu miễn cưỡng làm theo lời chị. Thuận giống như vị giám khảo nghiêm khắc, đứng chống nạnh mắt nhìn cô em tỏ vẻ chẳng chút bằng lòng. Thu cũng bắt cần bà chị khó tính, bắt cần luôn mấy thằng đàn ông tới coi mắt. Lúc này cô chỉ muốn lui về phòng mình, cởi cái quần jean bó chặt mông đùi, cứng như gỗ, rất khó chịu. Tháo cái nịt vú thít chặt phía trên, rất khó thở. Mấy thứ này đều do Thuận bày đặt ra cho cô em gái mình suốt cả buổi sáng, lại kéo em tới bàn phấn sẵn sàng nhan sắc cho đứa em gái bắt cần đời này.

Anh Nguyễn nói chuyện song thỉnh thoảng vẫn ý tứ đưa mắt xuống bếp nhìn hoạt cảnh dưới ấy. Rõ ràng hôm nay dưới bếp nhà anh đã xảy ra chuyện quan trọng do vợ giàn dựng. Để tôi bớt chú ý anh kéo tôi tới bàn nước. Uống tới chén thứ hai anh giục:

- Thôi nghỉ trưa nửa tiếng, đi làm. Chiều nay vợ tôi đi Bình Tân.

Tôi không hiểu anh nhắc chuyện vợ vắng nhà cho tôi biết làm gì? Bốn giờ chiều hai chúng tôi đi làm về. Một lần nữa anh Nguyễn giữ tôi ở lại ăn cơm. Tôi độc thân, quanh năm cơm hàng cháo chợ, tôi rất thèm không khí đầm ấm và bữa cơm gia đình. Anh chị Nguyễn đã nhiều lần gợi ý mời tôi đến ở chung, tôi còn ngại, vì trong nhà có cô con gái chưa chồng. Chiều nay anh Nguyễn đi làm về anh chạy ngay xuống bếp, cố làm ra vẻ ôn tồn, hỏi:

- Chị về chưa em?
- Không biết!

Nguyễn hơi xằng giọng:

- Sao lại không biết?
- Không biết là không biết chứ tại làm sao?

Nguyễn cố nhẫn nại:

- Cơm nước có chưa em?
- Có rồi!
- Dọn lên chưa?
- Dọn rồi!

Tôi để ý thấy nhà này lạ lắm. Trong khi cô chị nói năng lúc nào cũng ý tứ ngọt ngào thì cô em lại cộc lốc, cụt ngắn, nhất gừng. Thu không chịu lên ngồi ăn chung với chúng tôi. Nàng ra hiên ngồi xem người đi qua đi lại. Nàng nhìn tất cả mọi người một cách hết sức chú ý. Lúc đầu tôi tưởng cô chờ ai. Sau thấy cô nhìn ai cũng có vẻ say sưa, tôi không hiểu cô đang chơi trò gì?

Chúng tôi ăn xong, Nguyễn nói trống:

- Dọn xuống rửa đi!

Thu nghe nhưng làm như chẳng nghe, không chịu rời ghế rời trò chơi nhìn và đếm người qua lại. Một lúc sau cô mới chịu vô nhà. Nguyễn rất biết tính Thu nên chẳng dám giục nữa, anh làm bộ không quan tâm. Theo đúng cách thức chị Thuận hướng dẫn, mỗi khi nhà trên ăn xong, bưng mâm xuống bếp, lấy ngay khăn lên lau sơ, sau lau bàn ăn bằng khăn ướt, để ruồi không bu, và để khách khứa tới nhà không nghe thoang thoang mùi nước mắm. Thu chẳng làm theo. Trên mặt bàn đầy cơm và thức ăn rơi vãi. Chính anh Nguyễn thấy chướng quá phải đứng dậy lau bàn. Tôi nhìn xuống bếp xem cô em có nhớ bài học buổi sáng hay không? Hình như cô gái quên tất cả. Cô làm theo ý mình.

Chiều hè, trời tối rất chậm, trong nhà bếp còn sáng cô Thu vẫn mở ngọn đèn tuýp thước hai sáng trưng, ngồi nhà trên nhìn xuống rất rõ. Cô lấy chân đẩy cái thau nhựa màu đỏ tới dưới vòi nước, mở ra, nước chảy ào ào vào, một lúc sau nước đầy thau. Thu ngồi xuống, chậm chạp lấy từng cái chén cái đĩa, cái tô... cẩn thận đặt lên mặt nước trong thau, sao cho chúng không chìm. Tất cả nổi bèn bồng. Bây giờ trong thau chén đĩa nhấp nhô như những con thuyền trên bến cảng. Thu ngồi yên ngắm cái bến cảng tí hon với đội thuyền đông đúc của mình có vẻ hết sức thích thú. Nàng lấy bột giặt rắc đều lên như người ta rắc hoa giấy (Confetti) lên áo cưới cô dâu chú rể. Kế đó cô lấy đũa khuấy nhẹ. Những con thuyền chén đĩa sóng sánh va vào nhau lanh canh. Những con thuyền bắt đầu chuyển động theo vòng tròn, ban đầu chậm, sau nhanh dần. Hạm đội chén đĩa giống như bị rơi vào con xoáy lớn. Có chiếc nghiêng ngửa rồi chìm. Rồi thì tất cả hạm đội vùi mình dưới lòng nước sâu, cô nhặt lên từng cái, đặt vào sòng chén bát. Tôi chưa thấy ai rửa chén bát nhanh và dễ dàng lại rất thú vị như cô gái này!

Có lần nhìn hai chị em đứng cạnh nhau tôi bắt đầu nghi ngờ về cái thuyết di truyền của nhà khoa học Mendel. Về hình dáng hai người không có điểm nào giống nhau. Về tính tình lại còn khác xa nhau một trời một vực. Thuận tế nhị, khôn ngoan, lanh lợi và tinh quái, "đàn bà" một trăm phần trăm thì trái lại Thu ngây thơ, nghịch ngợm, lơ đãng. Chị em ruột thịt cùng cha cùng mẹ sao khác nhau đến thế? Có lần tôi nghe anh chị Nguyễn nói xa gần về tính tình cô em gái, và họ cũng đang rất nóng lòng về đường tình duyên của cô. Thu đẹp, có thể dưới cái nhìn của tôi Thu đẹp hơn chị, chỉ có điều trong cô chất "đàn bà" quá ít. Khuôn mặt và nhất là cơ thể cô thiếu những đường cong dịu dàng của phụ nữ, thiếu cả sự mũm mĩm, mềm mại và tròn trịa của phái yếu. Nét mặt cô sạch và gọn ghẽ quá, tóc thì ngắn và không được chải chuốt thường xuyên, đi đâu trần nên tóc ngã sang màu vàng hoe hoe như tóc bọn con trai chạy chơi suốt ngày trong nắng. Thế nhưng cô vẫn có cái duyên thầm rất bắt mắt đàn ông. Chị Thuận thường làm tiệc bảo chồng dẫn bạn trai về thử có ai lọt mắt xanh cô em gái. Nhưng hình như kế hoạch tìm chồng cho cô đến nay chưa thành.

Tuần sau tôi lại được anh chị mời cơm lần nữa. Lần này cũng toàn những món ăn đặc trưng của người Huế. Trong khi ăn tôi mở miệng khen món nào thì chị Thuận liền nói:

- Của em Thu nó làm, còn vụng lắm, khen em nó mắc cỡ.

Thỉnh thoảng anh chị có đôi lời vừa trách nhưng lại ngụ ý khen ngợi về tính tình ngây thơ trong trắng và của cô em:

- Con gái con lú hai mươi mấy tuổi rồi mà chẳng có bạn bè xứng đôi, cứ đi theo chơi với mấy thằng bé con...

Lần đó, cơm nước xong cô Thu bưng mâm lên dọn bàn. Lúc này tôi đã qua bàn khác, anh Nguyễn đem bình nước ra sân súc, chị Thuận ở dưới bếp. Nhà trên chỉ còn cô Thu và tôi. Tôi thấy cô đứng nhìn chăm chăm con ruồi đậu trên mép tô canh. Thu sè sẹ đưa tay ra búng, con ruồi giạt mình bay tạt sang bên rơi tõm vào tô canh. Nó ra sức lội vào bờ, đến nơi thì hai cánh đã ướt mềm. Cô Thu lấy móng tay giúp nó bò lên thành tô, cô hát cho nó rơi xuống mâm, nó trườn được một đoạn rồi dừng lại giữ cánh chải chuốt, một lúc sau mới bay lên được.

Và cũng chỉ một lúc sau cô gái này tìm ra trò chơi khác. Cô ném mẩu xương giữa con chó với con mèo, cô tính toán thế nào mà hai con vật phải xuất phát thật nhanh mới chộp được. Kết quả là anh mèo mun được, hổ hủ phóng lên giàn mướp, con Ki phóng theo, chồm lên sữa. Cô Thu thích thú đứng tay đứng nhìn hai con vật. Tôi không rõ sau đó bưng mâm xuống bếp cô còn tìm ra được trò chơi nào khác không?

Khi anh Nguyễn từ sân đi vào, chị từ bếp đi lên, họ thấy mặt bàn loang loáng nước cùng với những hạt cơm trắng, hai người yên lặng nhìn nhau, một cái nhìn đầy ý nghĩa, cả hai đành câm lặng... Chị xuống bếp, nói gì đó nhỏ nhỏ với Thu, lúc sau tôi thấy cô cầm khăn lên lau bàn. Ba chúng tôi uống nước ở bàn bên, không hện mà cùng liếc mắt qua chỗ cô Thu. Tôi thấy anh chị nhíu mày, tôi biết họ rất bất bình về việc cô Thu không chịu lau bàn nhanh mà còn đứng đấy lấy ngón tay vẽ từ mấy giọt nước trên bàn thành ra nhiều hình thù kỳ dị. Trưa hôm đó do sự sắp xếp thế nào mà anh chị cùng vắng nhà, để hai chúng tôi lại. Chị Thuận đã ra tới đường còn quay vào dặn em:

- Hồi nào anh Bách (tên tôi) ngủ trưa dậy, em ra gánh chè mụ Tôn mua chè hạt sen đường cát cho anh xoi. Nói mụ Tôn làm một chén đặc biệt nhiều sen Tịnh tâm với đường cát trắng. Nhớ lấy chén đĩa kiểu đi mua, đem theo đĩa để bưng, đĩa để đựng, giờ đó trẻ con thường đá bóng, bụi bay đầy đường. À mà này! Trưa nay chúng kéo nhau lại đá bóng, đuổi đi để cho anh ngủ nghe em...

Tôi khâm phục tính cẩn thận của chị Thuận và thầm mong sau này có được người vợ giống chị. Giọng chị thanh tao ngọt ngào còn cô Thu thì cộc lốc: "ừ!" Tôi không có thói quen ngủ trưa, hôm nay đến nhà anh chị tôi đóng vai công chức trung lưu, trưa cũng phải lên giường nằm cho hết buổi. Tôi nằm úp tờ báo lên mặt, lén nhìn cô Thu chơi trò gì. Trong nhà nhìn ra tôi thấy cô Thu thờ thẩn dưới gốc cây, mắt cô ngược lên tìm kiếm cái gì ở trên cành. Cô đến gốc cây, bỏ guốc, xắn quần. Tôi tính, nếu cô gái này trèo cây tôi cũng sẽ ra vườn, đứng dưới ngó lên, thế nào cũng được chiêm ngưỡng hai quả đào tiên vừa chín tới. Cô Thu leo mà không được, cô gắng sức ghê lắm, mặt đỏ bừng, tóc bết mồ hôi. Cô làm động, lũ kiến vàng chui ra cắn, cô cuốn quít phủ kiến. Cô gái bỏ ý định trèo cây, xoay qua trò khác, cô quanh quần, nhìn đất, hoá ra cô tìm hòn đá. Cô cố ném hòn đá bay vu vơ chẳng hiệu quả nào. Cô vô nhà, lúc sau lấy ra cây chổi cán dài, lấy que cột làm cái móc. Cuối cùng cũng có được quả ổi chín vàng rơi xuống. Cô nhặt lên cắn, ruột ổi đỏ tươi. Tôi ra vườn, cô quay nhìn, chẳng chút bối rối. Tôi hỏi:

- Sao cô Thu không ngủ trưa?
- Ngủ rồi!

Tôi nghĩ, may quá, cô gái cũng biết nói láo. Đối với tôi, một cô gái nói láo là chuyện bình thường. Tôi thầm mong cô Thu cũng bình thường như mọi cô gái khác. Tôi cố tìm câu chuyện gì đó hợp với cô, chưa tìm ra, Thu hỏi:

- Anh ăn chè chưa tôi đi mua?
- Thôi cảm ơn, tôi không ăn.
- Không ăn đâu được!

Tôi ngạc nhiên về cái mệnh lệnh kỳ quái bắt phải ăn chè này. Tôi hỏi:

- Tại sao không ăn không được?
- Việc này anh chị tính toán đã bốn ngày nay...
- Việc gì?
- Việc mua chè cho anh ăn. Anh mà không ăn, tôi bị rầy.

Tôi không hiểu tại sao có chuyện kỳ cục này, tôi hỏi:

- Mấy ngày nay anh chị bàn chuyện chi?
- Thì hai người nhỏ to bàn tính chuyện tiếp đãi anh...
- Có gì to tát, quan trọng đến thế?
- Hai người còn gây lộn nhau nữa chứ bàn tán.
- Gây nhau về chuyện gì?
- Anh Nguyễn nói: "*Chỗ quen biết đừng bày vẽ quá mất tự nhiên*" Chị Thuận cãi: "*Trước khác nay khác, phải tiếp đãi cho tươm tất, đàng hoàng*" Rồi hai người to tiếng. Tí nữa anh Nguyễn xáng vỡ cái ấm.

- Nhưng mà chuyện gì mới được chớ?
- Anh Nguyễn nói : "*Để từ từ, không gì phải vội!*" Chị Thuận nói: "*Từ từ sao được. Con Thu mà ế chồng thì ông chịu!*"

À tôi hiểu ra mọi chuyện. Đối với người khác tôi không dám hỏi câu này, nhưng cô Thu, một cô gái đặc biệt, tôi dám, tôi hỏi:

- Có phải anh chị muốn kiếm chồng cho Thu không?
- Ừ!
- Có người nào chưa?
- Có rồi!
- Ai?
- Anh chớ ai!

Buổi trưa hè, trong vườn lặng gió, mấy quả bưởi to nặng quá làm cành cây oằn xuống mỗi mọt. Thu đứng dưới gốc cây, bóng nắng đu đưa trên một gương mặt rất sạch, cặp lông mày lười kiểem rất con trai, rất đẹp cạnh chiếc trán thông minh và cặp môi lúc nào cũng tinh nghịch. Tôi thích cô gái này, nơi nàng có cái gì rất dễ gần gũi, có thể đùa cợt như với người bạn trai. Lúc này chỉ có một nam một nữ trong khu vườn vắng, chẳng khác gì cảnh vườn địa đàng. Buổi trưa hè nóng nực vốn thường làm cho tôi khó chịu, đó là cái bứt rứt thôi thúc, khó khăn của một chàng trai. Lúc này tôi làm chuyện gì mà chẳng được? Nắm tay cô, ôm hôn, hay thậm chí mở từng hạt nút, nhưng không hiểu tại sao tôi cảm thấy làm việc đó với cô gái khác thì được, còn cô gái này lại không. Làm như thế thì xoàng quá, ác quá, vả lại với cô gái này không có cái quyền rũ để làm chuyện tầm bậy. Tôi chợt nảy ra ý tưởng ngộ nghĩnh, một trò chơi đặc biệt, tôi nói:

- Bây giờ chơi trò cởi nút áo, ai nhanh thì thắng.

Để cô gái không có thời gian suy nghĩ, tôi liền đếm một, hai, ba! Tôi cho tay lên hạt nút đầu tiên cổ áo mình.

Giống như một vận động viên khi nghe tiếng súng lệnh, cô Thu xuất phát rất nhanh, nhanh hơn tôi. Rồi hạt nút thứ hai thứ ba cũng rất nhanh. Thế nhưng tới hạt nút thứ tư cô dừng lại, không chịu mở nữa. Hình như tới lúc này, cái bản năng gìn giữ tự vệ của con gái từ thời nguyên thủy, thể hiện bằng cái đuôi đập kín bộ phận sinh dục lại, ngăn cô không hành động nữa. Cô gái nhìn tôi, thoáng chút nghi ngờ, nói :

- Không chơi trò đó nữa!

Trò chơi quái gở vừa rồi bắt thành nhưng tôi rất mừng. Tôi nghĩ dù sao ông trời cũng phú cho những cô gái khôn ngoan đúng lúc. Tôi hỏi:

- Cô Thu có thích lấy chồng không?

Thu ngần ngại chưa trả lời, tôi giải thích:

- Lấy chồng là hai người nam nữ sống với nhau, ăn ở với nhau, tối lại lên giường ngủ chung với nhau, sinh con đẻ cái, lần hồi nhà đông người lên, chén đĩa nhiều lắm, rửa chén đĩa mệt lắm.

Cô Thu vội cướp lời:

- Rửa chén đĩa có gì nhọc đâu. Mình chơi trò thả thuyền ấy mà.

Quý Thế

Đưa con

Quý Thử

Không biết trong buổi nhậu ai là người lái câu chuyện sang việc anh Đồng lấy chị Thu. Lão Hựu, chủ nhà, cầm chai rượu gạo nước nhất lên rót đầy bốn cái chén ăn cơm. Lão bưng chén mình lên hớp một ngụm, khà một tiếng, nói :

- Rượu mạnh quá, uống như nuốt lửa. Ủ, thiên hạ nói cũng phải, con Thu vợ gì đến nỗi không đợi thêm vài tháng nữa...

Một người nói :

- Ông có thắc mắc, muốn biết tại sao nó nôn quynh lên muốn lấy chồng ngay thì hỏi nó chứ hỏi chi mấy anh già này?

Người vừa nói là ông già bảy mươi, trước làm hương bộ, tên là Bỉ, nhưng người ta "cử" tên cha gọi là hương Bảo. Bảo là tên con, ông con cũng đã năm mươi. Hương Bảo ỉ mình biết luật, nói giọng thầy đời:

- Chiếu theo bộ Hoàng Việt Trung kỳ Hộ luật điều 467 (Lão nói ầu nghe cho oai vì lão biết mấy thằng cha nhà quê ngồi đây chẳng biết gì) thì thời gian vợ để tang chồng, tên chữ gọi là **Cư sương** phải tròn ba năm. Còn chiếu theo bộ dân luật của Pháp, áp dụng cho đất thuộc địa miền Nam Việt thì có điều 1101 (lão lại nói ầu) thì thời gian cư tang là mười tháng tròn kể từ khi anh chồng chết. Chết nhăn răng, chứ không phải kể từ ngày chồng ốm, vì có thằng cha gần chết cũng đòi vợ lên nằm chung giường! Mấy ông biết vì sao tụi Tây bắt mấy mụ đàn bà chồng chết mười tháng mới được đi bước nữa không?

Lão Cộc , một người già sáu mươi, tóc và lông mày bạc phơ nhưng nhìn gương mặt thì thấy vui như đưa trẻ con. Lão này có cái thú là mỗi chiều bắc cái chõng tre ra trước hiên nhà ngó mấy chị đi chợ. Nhìn họ đi rồi nhìn họ về. Mụ vợ thấy cảnh gai mắt đó, bực mình, nói :

- Bộ ông đếm đi mấy mụ, về mấy mụ, có mụ nào đi không về phải không? Già mà không nên nét!

Lão Cộc còn có cái tài uống rượu mà lão nói uống theo kiểu Tây, lúc trước lão có đi lính cho Pháp mấy năm. Đó là kiểu đổ chén rượu vào miệng chứ không phải hớp từng hớp. Nghe Hương Bảo hỏi, lão đáp liền:

- Dễ ợt! Cho mấy mụ chồng chết lấy chồng liền. Con đẻ ra biết của thằng nào?

Hương Bảo già òe khen :

- Thông minh! Thậm thông minh! Thưởng chén nữa! Nhưng mà con Thu ầu thiệt, chồng chết hời rằm tháng... Lão quên mất tháng nên quay lại hỏi lão Hựu: "Tháng mấy anh Mười?"

Lão Hựu rót thêm một chén rượu nữa rồi thủng thẳng trả lời :

- Rằm là đúng rồi - Hôm thức canh xác anh Cảnh tui thấy mặt trăng tròn vo ở đầu ngọn cau. Lại nữa bữa đó con dâu Sáu Đậu tới nhà mời qua ăn đầy tháng con nó. Mà hôm nay là quá rằm tháng chín, nó lại tới mời tôi tới cúng phong long một trăm ngày. Lão bấm ngón tay tính, một lúc sau nói: "*Đúng một tháng mười ngày, vị chi là bốn mươi ngày sau ngày chồng chết.*"

Hương Bảo nuốt cục gì trong cổ, làm như nuốt cục giận lắm, hừ một tiếng nói:

- Luật Tây luật ta gì cũng phạm cả!

Lão Hựu làm nghề thầy cúng, người làm chủ buổi nhậu hôm nay, nói băng quơ :

- Thời buổi... thiệt tình... thôi uống đi mấy ông.

Lão Cộc bưng chén rượu lên tính biểu diễn uống rượu theo kiểu Tây, đặt chén xuống, nói:

- Bây giờ con nó sinh ra là con ai? Con anh Cảnh hay con thằng Đồng?

Từ ngày anh Đồng thấy vợ đi qua dì Sáu mượn cây sào có cái móc về, suốt ngày quanh quẩn dưới cây khế chua thì anh biết nhiệm vụ của mình. Việc đầu tiên là phải có mấy bao than và bao lá uống dể. Dù bận công tác cách mấy anh cũng phải lên Hòn Hèo đốt than. Vì anh là cán bộ tuyên truyền xã nên đi đâu phải có phép. Anh làm đơn gửi lên xã xin nghỉ mười ngày phép, với lý do là về Hoài Nhơn giã gạo ông Nội. Tụi cán bộ biết chuyện đùa:

- Ở nhà có cái má vôi đó sao không lo giã?

Tụi đó nói gì thì nói anh cũng phải đi. Anh quây hai cái bao tải, mười kí gạo, lít nước mắm, gói thuốc rê với vài thứ lặt vặt nữa, chờ đêm tối vào rừng. Đốn củi, đốt than là chuyện anh quen làm. Nhưng bây giờ anh đã là cán bộ tuyên truyền, nhiều lần anh nhắc nhở quần chúng khẩu hiệu "rừng vàng biển bạc", nên bây giờ anh phải đợi trời tối, mới dám lên rừng. Lần này anh lựa nơi vắng vẻ, anh làm cái lò rất khéo, đốt lên không một sợi khói. Tối ngày thứ sáu thì than ra lò. Phải đợi lúc trời tối hẳn mới dám "Một gánh càn khôn quây xuống ngàn".

Bây giờ, có hai bao than giấu dưới giường, anh rất yên tâm. Lá thì dễ, không cần phải lên rừng, kiếm quanh đây cũng có. Chiều chiều mỗi khi đi làm về anh cầm cái rựa chặt mấy cây dù giẻ, đào rễ sim, chặt khúc, phơi mấy nắng cho vào bao, cất trên giàn bếp. Làm xong hai công việc quan trọng chuẩn bị cho vợ "đi biển một mình" anh rất yên tâm. Việc anh lấy chị Thu mới bốn mươi ngày sau ngày chồng chết gây xôn xao dư luận xã nhà một dạo. Anh còn nhớ đó là một thử thách ghê gớm cho vợ chồng anh. Cả hai, mỗi người chịu khổ một cách. Vì anh là cán bộ, là đảng viên, nên anh phải viết cỡ hai chục cái bản kiểm điểm, viết đến nỗi thuộc lòng, nhắm mắt lại cũng đọc vanh vách được. Còn Thu lại chịu thử thách cách khác. Miệng tiếng thế gian độc ác đến nỗi chị không dám bước ra khỏi nhà. Mấy con mụ hàng cá ác khẩu, nói:

- Được bốn mươi ngày đã quí, e đâu hôm sáng mai đã lẹ tẹo với nhau rồi!
- Tội là tội thằng chồng trước của nó. Anh Cảnh được người được nét, có chữ có nghĩa, người như thế, ai ngờ vẫn số.
- Mà con Thu cũng dở, chồng mới chết có mấy ngày đi quơ thằng khác. Tội cho anh Cảnh nhắm mắt không yên, sợ thằng cha ghẻ nó hành hạ con Thoa..
- Các bà đừng có lo, rồi đâu cũng vào đó. Cha ghẻ còn hơn mẹ ghẻ.

Bây giờ mọi việc đã qua, thiên hạ chóng quên. Gia đình bé con gồm anh Đống, chị Thu với cháu Thoa sống rất hạnh phúc. Thu sinh ở trạm xá xã, con trai, anh Đống mừng lắm, anh đặt cho nó cái tên sặc mùi công thức là thằng Chiến Thắng. Ai cũng tưởng anh còn mang tâm trạng của người thanh niên trong chiến tranh. Thật thì anh muốn ngụ ý, chiến thắng mọi hoàn cảnh khó khăn để sinh ra nó. Anh Đống đem tờ giấy chứng sanh ra xã làm khai sinh cho con thì nhận được tờ giấy phạt tội để dày. Rất oan cho anh nhưng anh không cãi. Để dày là Thu, còn của anh đây chỉ mới là đứa con đầu lòng. Anh không tiếc của, chỉ bực mình hôm gánh bốn mươi cân lúa đi nộp phạt thì trẻ con người lớn kéo nhau đi xem. Anh nghĩ dân tình ta lạ thiệt. Anh là cán bộ tuyên truyền, có khi anh đạp xe đi đầu trên xóm dưới mời đồng bào về xem phòng triển lãm, thế mà chẳng ai tới. Trong phòng triển lãm chỉ có mấy đứa trẻ con đến chạy nhảy chơi đùa. Hôm nọ cái xe công nông của Sáu Lốp cán con chó vện nhà Tạo, thiên hạ đổ xô tới xem, đứng chật cả ngã tư đường. Bây giờ anh gánh lúa đi ngoài đường thì có chi là lạ mà người thì ở trong nhà dòm ra, người thì đang đi ngoái cổ lại, có người hé cửa ra xem...

Hôm chở mẹ con Thu về, anh để Thu nằm sau chái nhà bếp rồi đóng tất cả cửa ngõ lại, thế mà lớp trước lớp sau đến thăm, dưới danh nghĩa xem thử mẹ con nó có được khoẻ mạnh hay không, kỳ thực chỉ muốn xem thằng bé giống ai? Anh cảm ơn rồi đuổi họ về. Anh đem con chó vện ra xích nơi cửa để dọa thiên hạ, khổ nỗi con chó này xưa nay hiền như cục bột. Người ta nói, chó gì mà cả năm không nghe tiếng sủa, có người nói chó giống chủ, ít nói quá.

Về đứa bé thì anh Đống "nhất trí cao". Anh tin ở Thu, tin ở mình và nhất là tin vào sự tính toán rất có "cơ sở khoa học" của anh. Thằng bé sinh thiếu gần một tháng. Y Tá Lan nói thế, nó chỉ già hai cân, da thịt non nớt, đỏ au, có chỗ trong veo như con thỏ con mới đẻ. Anh thấy nó giống mình như đúc, thằng Chiến Thắng chỉ là anh Đống thu nhỏ. Anh không bao giờ đặt vấn đề với Thu. Trước đây Thu cũng đã từng nói xa nói gần về cái lịch thời gian để anh tính toán. Thu nói:

- Anh Cảnh đau ốm liệt giường cả tháng mới qua đời. Trước khi đau, Cảnh còn đi công tác hai mươi ngày ở Đà Nẵng. Khi về thì ngã bệnh ngay. Cảnh mất ngủ liền mấy đêm, không ăn, đau vùng bụng. Mười lăm ngày sau thì bác sĩ huyện nói là xơ gan cổ trướng. Chuyển lên bệnh viện tỉnh, ba mươi ngày sau thì mất. Đống làm con toán cộng lại tất cả những con số đó lại thì thấy một trăm lẻ năm ngày. Anh nghĩ hơn một trăm ngày đó chắc thằng cha này không thể làm ăn gì được... Cộng thêm bốn mươi ngày nữa vị chi là một trăm bốn mươi lăm ngày. Vậy thì chẳng có đứa bé nào ở trong bụng mẹ mười hai tháng. Mà thằng Chiến Thắng là đứa sinh non. Vậy chắc chắn nó là con của mình. Một trăm phần trăm, chẳng còn nghi ngờ gì cả. Từ khi làm xong cái bài toán rắc rối đó, anh Đống rất yên tâm.

Tội nghiệp anh, phải chi anh đặt vấn đề thẳng với Thu để cho Thu nói thì anh lại còn yên tâm hơn nữa. Việc này chẳng phải sít sao như anh tính từng ngày như thế. Anh Cảnh, người mà mấy chị trong xã khen là được người được nét đó lại rất dở cái vụ đó, anh thuộc hạng đàn ông một nửa thái giám, hạng "gà chết". Từ ngày Thu báo tin cho anh là đã có bầu con Thoa, anh tự cho mình cái quyền đình chiến. Nên sự việc không cần phải tính chi li từng ngày như anh Đống. Năm nay cháu Thoa đã bốn tuổi, vậy thì Thu từ đó đến nay chẳng có gì.

Anh yêu Thu, yêu đứa con riêng của nàng, yêu thằng Chiến Thắng. Anh còn làm nhiều việc khiến Thu rất cảm động, ai biết chuyện cũng cảm thấy anh là người tốt, độ lượng. Chẳng hề ghen tuông bậy bạ. Chính anh lấy mấy miếng ván vuông mỗi cạnh bốn tấc, trước làm cái nắp đậy thùng gạo. Chỗ này con gà mái quạ thường nhảy lên tìm ổ đẻ và phóng uest lung tung. Anh đem miếng ván ra giếng, dùng xơ dừa kỳ cọ rồi đi chợ huyện mua lon sơn xám về sơn thực kỹ hai mặt. Anh đóng tám ván lên vách làm bàn thờ cho anh Cảnh. Anh lấy hũ chao làm bát nhang, lon bia cũ làm bình hoa, hai cốc nhỏ đặt hai bên cúng rượu. Anh lấy cái thẻ căn cước đem ra thợ nhờ vẽ phóng đại tám hình anh chồng trước. Không biết ông lão vẽ chân dung phóng đại cái ảnh căn cước hai phân nhân ba phân lên thành cái hình hai mươi phân ba mươi phân có giống với người thực hay không mà khi anh về đưa cho Thu, nàng liếc qua, không nói gì cả, đưa trả anh. Anh hỏi: "Sao?", Thu đáp vắn tắt: "Ừ, được..." Rằm mừng một anh cũng hỏi Thu kiếm bó hoa thẻ nhang. Cuộc sống của cái gia đình nhỏ bé này nhờ sự khéo léo của anh đã trở nên đầm ấm.

Đến khi thằng Chiến Thắng học qua cấp một mới nảy sinh vấn đề. Vấn đề có lẽ đã ấp ủ từ lâu, nay nó lại bùng lên trong một dịp khác. Hai vợ chồng cãi nhau kịch liệt vì chuyện chị bán con heo nái cho Tám ép bún ở xã dưới. Cuộc khẩu chiến kéo dài rồi đột ngột chuyển sang đề tài khác. Lúc đó anh Đồng sắp sửa đuối lý. Nếu Thu ngậm miệng thì đã yên chuyện. Đàng này nàng nói:

- Nói năng như thánh, mà chẳng biết tí gì, một việc con con cũng không thấy...

Anh Đồng hiểu câu ấy thế nào lại tức giận lắm, vừa thờ vừa nói:

- Đồ hư thân!

Thu ngạc nhiên :

- Hư chỗ nào?
- Cứ ngó mặt thằng Chiến Thắng đó thì biết.
- Biết cái gì?
- Nó có giống tôi chỗ nào không?

Chị Thu ngồi dưới đất lấy cái ống quần hỉ mũi và chùi hai con mắt đã bắt đầu đỏ lên.

- Không giống ông thì giống ai?
- Còn ai nữa?

Thu tức quá, thách :

- Có giỏi nói trắng ra thử coi.
- Sợ chi? Giống cái thằng ngồi trên bàn thờ kia kìa!

Thu hết sức ngạc nhiên, nhủ thầm, à hoá ra... Nàng la lên :

- Lãng xẹt!

Sau đây là đoạn chót của cuộc đối thoại:

Tuy biết chắc chắn thằng Chiến Thắng là con của mình, nhưng Đồng vẫn cứ nói:

- Nó giống tôi sao được, tôi đen như cục than, hấn trắng như cục bột.

Thu nói :

- Nói vô duyên, ông làm lụng cả ngày ngoài nắng làm sao bì với thằng trẻ con?
- Tại sao nó cao ráo, tôi lùn tịt?
- Tầm bậy, nó mới mười hai tuổi, làm sao biết cao thấp?
- Hỏi tui bằng tuổi nó, may ra chỉ đứng tới vai nó bây giờ. Con mắt tui ti hí, con mắt nó to sầm...

Thu cãi :

- Nó giống tui.
- Tại sao mũi tui tẹt, mũi nó cao như mũi tây?
- Nó giống bên ngoài của nó.
- Tại sao môi tôi thâm sì, môi nó tươi như môi con gái?
- Nó giống di Hai của nó.

Anh Đồng thấy nói câu gì vợ cũng chống lại một cách có lý, anh tức quá nói như quát:

- Còn một chuyện này nữa...
- Chuyện gì?
- Hỏi đi học tôi luôn luôn đội sổ, sao nó lại đứng đầu lớp?

Thu nhìn Đồng như nhìn một con quái vật :

- Người gì mà lạ lùng. Con mình nó đẹp, nó tốt, nó học giỏi thì không ưa, chỉ ưa nó giống mình.

Thu đứng lên tính đi ra vườn còn quay lại nói :

- Thôi tôi không nói với ông nữa. Người gì mà lạ lùng hẹp hòi, ai giống mình thì thích, khác mình thì ghét.

Đồng tức quá, chẳng biết nói làm sao cho vợ hiểu. Anh cố gắng giảng giải :

- Không phải là chuyện thằng nhỏ giống ai. Cũng không phải là chuyện giải dỏ, tốt xấu. Chuyện này lớn hơn, lớn lắm, khó nói lắm...

- ...

Anh Đống nói cái chữ gì đó khó nghe lắm.

Anh tính nói hết câu rồi giảng giải, ngó quanh, sợ có ai, kịp ngậm miệng lại. Anh ho khan một tiếng, vô nhà, mặc áo quần đàng hoàng, dẫn xe đạp đi chơi.

Quý Thể